CTCP Thuỷ điện Miền Trung (HSX: CHP)

FireAnt

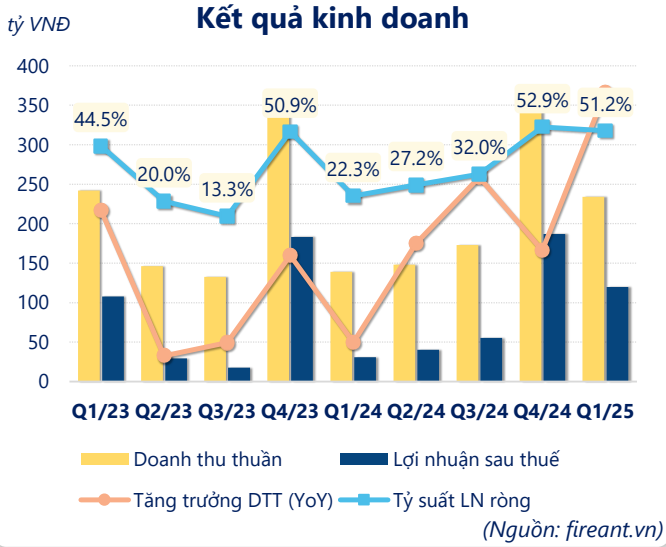
Ngày 31/03/2025	34,500 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	0.8%	5.6%	8.7%

ROE 2024: 16.0% | +/- YoY: ▼ 1.1%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	234 tỷ VNĐ	▼ 120 ▼ 33.9%	▲ 95.0 ▲ 68.4%
LN gộp	143 tỷ VNĐ	▼ 81.0 ▼ 36.3%	▲ 87.9 ▲ 159%
LN thuần	127 tỷ VNĐ	▼ 71.0 ▼ 36.1%	▲ 94.2 ▲ 286%
LN sau thuế	120 tỷ VNĐ	▼ 67.0 ▼ 35.9%	▲ 89.0 ▲ 287%

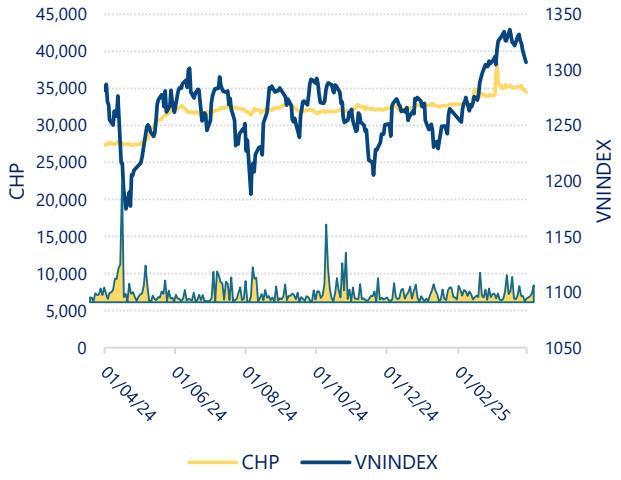
	2024	YoY
DT thuần	814 tỷ VNĐ	▼ 67.0 ▼ 7.6%
LN gộp	421 tỷ VNĐ	▼ 48.0 ▼ 10.2%
LN thuần	332 tỷ VNĐ	▼ 23.0 ▼ 6.5%
LN sau thuế	314 tỷ VNĐ	▼ 23.0 ▼ 6.9%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

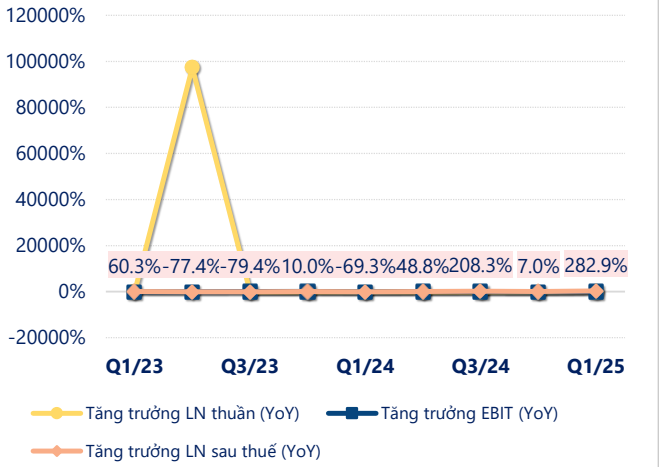
Lịch sử giá



CTCP Thuỷ điện Miền Trung (HSX: CHP)

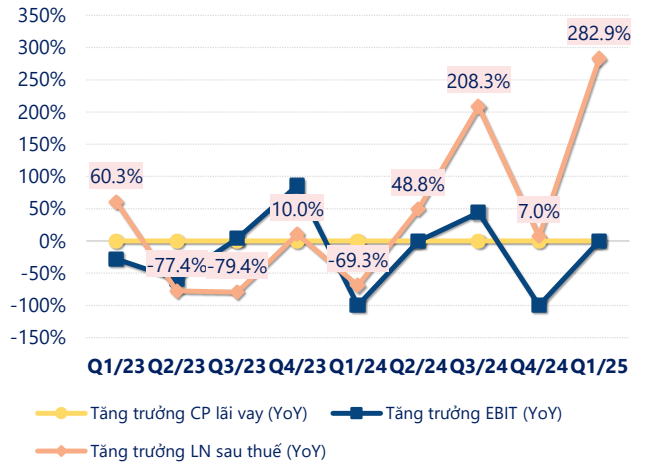
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



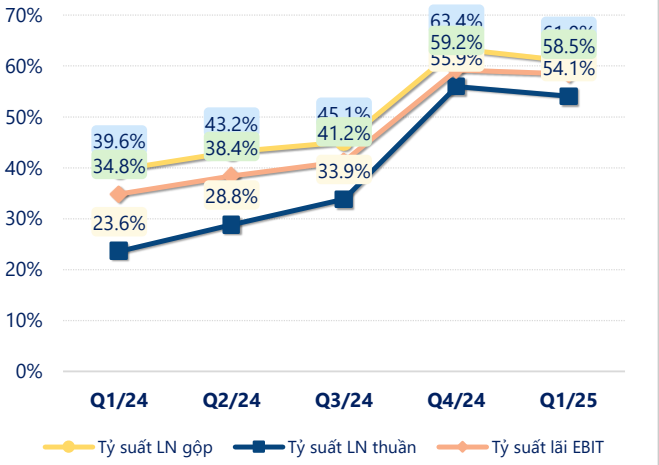
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



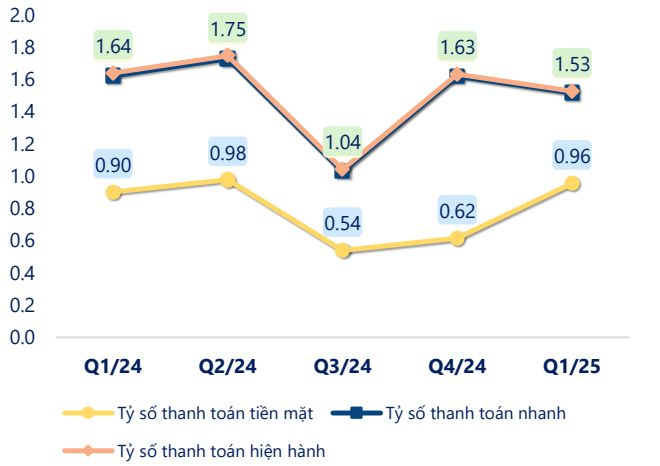
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



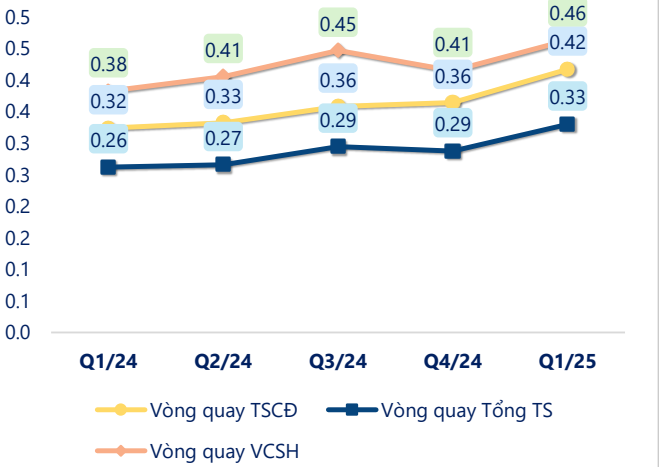
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



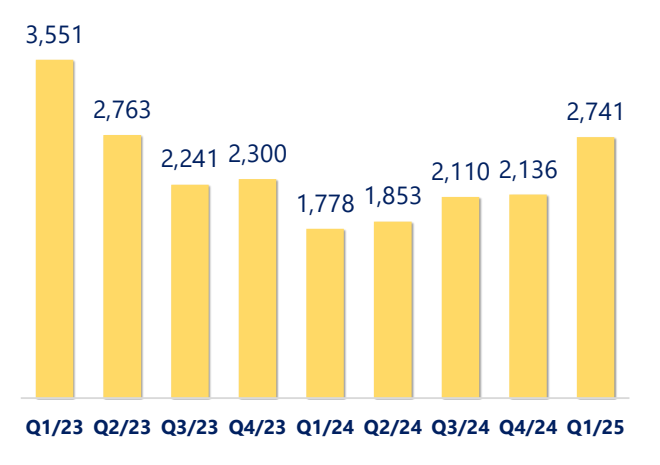
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

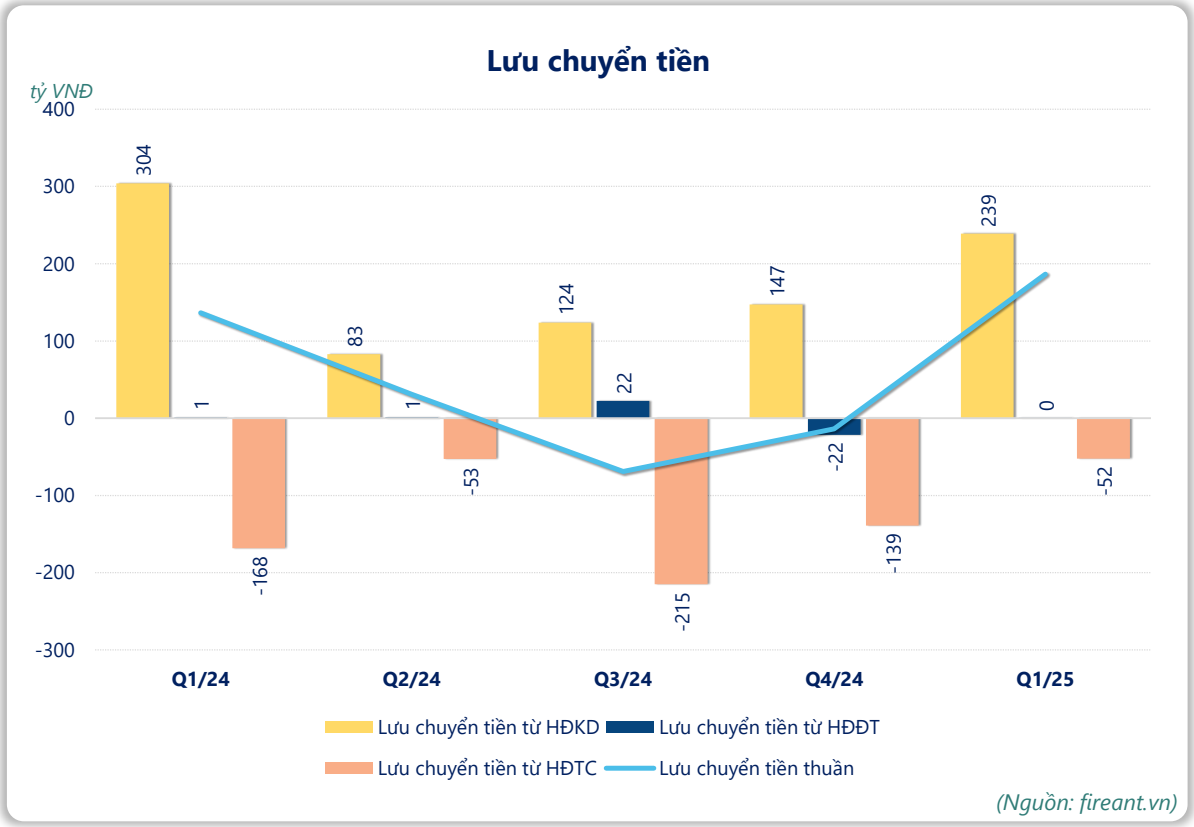


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thuỷ điện Miền Trung (HSX: CHP)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**234**	**139**	**68.4%**	**814**	**881**	**-7.6%**
Giá vốn hàng bán	91.4	83.9	8.9%	393	412	-4.7%
Lợi nhuận gộp	143	55.1	159%	421	469	-10.2%
Doanh thu HĐTC	2.30	1.10	109%	6.28	10.9	-42.2%
Chi phí TC	10.3	15.7	-34.5%	54.3	85.7	-36.7%
Chi phí lãi vay	10.3	15.7	-34.5%	54.2	85.7	-36.7%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**8.21**	**7.76**	**5.8%**	**41.3**	**39.3**	**5.2%**
LN thuần từ HĐKD	127	32.8	286%	332	355	-6.5%
Lợi nhuận khác	**0**	**0.00**		**-0.14**	**0.30**	**-146%**
LN trước thuế	127	32.8	286%	332	355	-6.6%
Lợi nhuận sau thuế	**120**	**31.0**	**287%**	**314**	**337**	**-6.9%**
LNST của CĐ cty mẹ	**120**	**31.0**	**287%**	**314**	**337**	**-6.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)